

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNH TRÌNH XANH
GREEN LIGHT VIỆT NAM

ôôô

HỢP ĐỒNG MUA QUYỀN KHAI THÁC
TÀI SẢN ĐỊA HẠT SỐ TƯƠNG LAI



(Số: .../2025/HĐKTTSS)

Bên mua:.....

CCCD số: :.....

Địa chỉ: :.....

Điện thoại: :.....

Email: :.....

HỢP ĐỒNG MUA QUYỀN KHAI THÁC TÀI SẢN ĐỊA HẠT SỐ TƯƠNG LAI

(Số: ID /2025/HĐKTTSS)

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Luật Giao dịch điện tử 2005;
- Luật Sở hữu trí tuệ 2022 (sửa đổi);
- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật;
- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân;
- Nhu cầu tự nguyện của các bên trong việc đồng hành phát triển nền tảng địa hạt số;

Hôm nay, ngày....tháng....năm 2025, trên nền tảng công nghệ GAIALink và Hợp đồng điện tử VNPT eContract, chúng tôi gồm:

BÊN A : **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNH TRÌNH XANH**
GREEN LIGHT VIỆT NAM (“Green Light Việt Nam”)

Người đại diện : Ông **Trần Đức Lợi** Chức vụ: Tổng Giám Đốc

GCNĐKKD : 0110106915, do Sở kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 05/09/2022;

Địa chỉ : D01-L12 Khu A, KĐT mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, TP Hà Nội;

Điện thoại : 1900638393

Email : info@greenlight.vn

BÊN B

CMND/CCCD số :

Điện thoại :

Địa chỉ :

XÉT RẰNG:

1. Việt Nam hiện đang đối diện với bốn thách thức chiến lược mang tính nền tảng, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến trình phát triển dài hạn, bao gồm:
 - a) Năng lực sản xuất và công nghiệp hóa – hiện đại hóa còn hạn chế, phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu và lao động giá rẻ
 - b) Thể chế, dữ liệu và hệ thống quản trị còn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu minh bạch và chuyển đổi số;
 - c) Khai thác tài nguyên vượt mức, ô nhiễm môi trường và tác động nghiêm trọng của biến đổi khí hậu, đe dọa mục tiêu phát triển bền vững;
 - d) Khoảng cách lớn giữa năng lực khoa học – công nghệ và khả năng ứng dụng thực tiễn, ảnh hưởng đến tốc độ phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn;
2. Các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68 của Bộ Chính trị được xem là một thể thống nhất, tạo nên nền móng cho tư duy đột phá, hành động đổi mới và chuyển hóa thể chế nhằm thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược quốc gia đến năm 2045;
3. Cần thiết xây dựng và vận hành một hạ tầng số cộng đồng, đóng vai trò làm nền tảng tích hợp dữ liệu, minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc, kết nối chuỗi giá trị và thúc đẩy quyền sở hữu chung – trong đó “Địa hạt số” là đơn vị cơ sở để ghi nhận, phân phối và khai thác giá trị theo nguyên tắc đồng kiến tạo và đồng chia sẻ lợi ích;
4. Nền tảng GAIALink, do Green Light Việt Nam phát triển, được thiết kế nhằm hiện thực hóa mô hình trên, với các chức năng chính gồm:
 - a) Số hóa tài sản, vùng địa lý, sản phẩm và chuỗi giá trị;
 - b) Gắn định danh dữ liệu với quyền tài sản số và phân phối giá trị minh bạch;
 - c) Kết nối các thành phần Nhà nước – doanh nghiệp – cộng đồng – người dân trên một hệ sinh thái công nghệ mở, phục vụ các mục tiêu phát triển xanh, số và bền vững;
5. Việc cá nhân, tổ chức tham gia “Mua quyền khai thác tài sản địa hạt số” là hành vi thể hiện tinh thần đồng hành, chủ động cùng đóng góp xây dựng theo định hướng của Đảng, Nhà nước đồng thời là sự tham gia vào mô hình kinh tế số cộng đồng – trong đó:
 - a) Dữ liệu được xem là tài sản;
 - b) Người tham gia được ghi nhận quyền sở hữu địa hạt số, quyền truy cập giá trị và quyền hưởng lợi theo cơ chế minh bạch;
6. Hành vi mua ủng hộ mang bản chất là sự đồng kiến tạo giá trị quốc gia, kết nối các mục tiêu chuyển đổi số, phát triển tư nhân, cải cách thể chế và hội nhập toàn cầu thông qua nền tảng công nghệ có tính cộng sinh.

Sau khi thỏa thuận, Các Bên thống nhất ký kết (“**Hợp đồng**”) với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA

1. “**Hợp đồng** “ : Là bao gồm “Hợp đồng mua quyền khai thác tài sản địa hạt số tương lai” này và tất cả các phụ lục kèm theo, các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan được thỏa thuận giữa các bên.

2. “Bên A” hay “Green Light Việt Nam ”: Công ty Cổ phần Hành Trình Xanh Green Light Việt Nam, một Bên tham gia ký kết và thực hiện Hợp đồng này.
3. “Bên B”: Bên mua quyền khai thác tài sản địa hạt số, một Bên tham gia ký kết và thực hiện Hợp đồng này.
4. “Bên” hoặc “Mỗi Bên” là Bên A hoặc Bên B.
5. “Hai Bên” là Bên A và Bên B.
6. “Các Bên” là Bên A, Bên B và bên thứ 3.
7. “Ngày” có nghĩa là ngày dương lịch; “Tháng” có nghĩa là tháng dương lịch;
8. “Ngày làm việc” có nghĩa là tất cả các ngày làm việc trong tuần, không bao gồm thứ bảy, chủ nhật, ngày Lễ và Tết theo quy định pháp luật;
9. “Ngày hiệu lực”: là ngày Hợp đồng này được ký kết và bắt đầu có hiệu lực.
10. “VNĐ”: đồng tiền Việt Nam
11. “GAIALink” là một nền tảng thuộc Công ty cổ phần Hành trình xanh Green Light Việt nam. GAIALink là một nền tảng số tích hợp đa tầng được phát triển nhằm hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, số hóa tài sản, kết nối cộng đồng và phân phối giá trị một cách minh bạch – tuần hoàn – bền vững. GAIALink vận hành theo mô hình "Địa hạt số" (Digital Domain) – đơn vị tổ chức – quản trị – giao dịch được mã hóa trên nền tảng công nghệ số và gắn liền với tài nguyên, sản phẩm, dịch vụ hoặc giá trị của một vùng thực. GAIALink bao gồm:
 - a. Cấu trúc phân tầng số – thực (Hybrid Layer): kết nối giữa dữ liệu thực tế (nông sản, sản phẩm, tài nguyên, con người...) và bản thể số của chúng (mã QR, NFT, hồ sơ truy xuất...).
 - b. Hệ thống hợp đồng thông minh: đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm và phân phối giá trị cho các bên liên quan.
 - c. Mạng lưới cộng đồng địa hạt: nơi người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư cùng tham gia xây dựng, sở hữu, vận hành và thụ hưởng giá trị từ địa hạt số.
 - d. Hệ thống đo lường tín nhiệm toàn cầu: ứng dụng chỉ số iGC (InterBeing Global Credibility) để xác thực uy tín cá nhân – cộng đồng – tổ chức – vùng địa lý dựa trên đóng góp thực và tương tác lành mạnh.
12. GAIALink đóng vai trò là hạ tầng số nền tảng, kết nối giữa ba trục:
 - a. Tài nguyên vùng – Văn hóa địa phương – Tài sản cộng đồng
 - b. Công nghệ số – Truy xuất minh bạch – Giao dịch tin cậy
 - c. Cộng đồng tham gia – Cộng sinh lợi ích – Cộng đồng sở hữu

13. “Địa hạt số” : Địa hạt số là đơn vị không gian số hóa tương ứng với một đơn vị hành chính cấp xã, phường hoặc thị trấn trong thế giới thực. Địa hạt số được cấu trúc từ tập hợp các “Hạt “xanh””, mỗi hạt là một NFT đại diện cho một ô không gian kích thước 100m x 100m, mang theo dữ liệu về môi trường, xã hội, văn hóa, kinh tế và các yếu tố bản địa khác. Địa hạt số là phiên bản số hóa toàn diện và định danh duy nhất của đơn vị hành chính thực địa, có khả năng tích hợp, lưu trữ và vận hành các loại tài nguyên số, tài sản số, dữ liệu số và các chỉ số phát triển bền vững. Trong hệ thống GaiaLink, địa hạt số là không gian nền tảng để thiết lập quyền sở hữu, quyền tham gia, phân phối lợi ích, xác lập tín nhiệm, ghi nhận đóng góp và tổ chức các hoạt động kinh tế – xã hội trên nền công nghệ số minh bạch và bất biến.

Việc xác lập một địa hạt số bao gồm việc định danh ranh giới không gian, cấu trúc các hạt xanh bên trong, thiết lập cơ chế đồng quản trị cộng đồng, và vận hành các chương trình phát triển dựa trên dữ liệu số hóa. Mỗi địa hạt số được gán mã định danh duy nhất trong hệ thống và có khả năng liên thông với các địa hạt số khác để hình thành mạng lưới cộng sinh cấp vùng, liên vùng hoặc quốc gia.

14. Hạt “xanh” là một NFT không gian, đại diện cho một ô dữ liệu có kích thước chuẩn 100 mét x 100 mét trong hệ thống địa hạt số. Mỗi hạt được định danh duy nhất trên nền tảng blockchain, mang tính xác thực, bất biến và sở hữu độc lập. Đây không chỉ là một đơn vị tọa độ số, mà là một tài sản số mang theo mình các lớp thông tin về môi trường, sinh thái, văn hóa, dân cư, sản xuất, tín chỉ carbon và các hoạt động kinh tế tại địa phương.

Hạt “xanh” là hình thái cơ bản nhất của tài sản trong hệ sinh thái GAIALink. Nó mang chức năng sở hữu, giao dịch, staking, quy đổi giá trị và có thể tích lũy theo thời gian. Giá trị của một hạt không cố định, mà phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu tích hợp, mức độ tham gia cộng đồng, mức độ chuyển hóa sinh thái – kinh tế mà nó đại diện.

Hạt xanh không tồn tại riêng lẻ. Khi nhiều hạt cùng nằm trong một địa hạt số, chúng có thể liên kết để hình thành các cụm giá trị như “vườn ươm”, “vùng di sản”, “khu đổi mới”, “chợ số”, hoặc “khu rừng số”. Chính sự cộng sinh giữa các hạt này tạo nên dòng chảy giá trị xuyên tầng – từ dữ liệu, tài nguyên, đến năng lượng cộng đồng và uy tín số.

Nói cách khác, Hạt xanh là hạt nhân của nền kinh tế dữ liệu xanh, là mắt xích cơ bản để kiến tạo một hệ sinh thái số minh bạch, bền vững, cộng hưởng giữa con người, môi trường và công nghệ. “Tài sản số” : Là tập hợp các Hạt “xanh” trong cùng một “Địa hạt số” của cùng một chủ sở hữu có khả năng định danh, truy xuất nguồn gốc, đo lường giá trị và giao dịch trên nền tảng GAIALink. Tài sản số là nguồn tạo ra giá trị gia tăng và quyền lợi tài chính cho chủ sở hữu “Hạt “xanh””.

15. “Giá trị gia tăng”: Là giá trị tạo ra trong một “Địa hạt số” được tính theo tổng giá trị trên toàn bộ địa hạt và được phân bổ đều cho các Hạt “xanh”.
16. “Trưởng Địa hạt số”: Là người sở hữu số lượng Hạt “xanh” nhiều nhất trong địa hạt đó và được phân quyền quản trị riêng. Trường hợp có từ hai người trở lên sở hữu số lượng Hạt “xanh” bằng nhau thì quyền ưu tiên được xác lập theo thứ tự thời gian sở hữu sớm nhất. Những cá nhân sở hữu số lượng Hạt “xanh” lớn hơn sẽ có quyền ưu tiên tiếp cận thông tin giao dịch liên quan đến các Hạt “xanh” của các chủ thể sở hữu ít hơn trong cùng một “Địa hạt số”.
17. “iGC” (InterBeing Global Credibility) - Chỉ số tín nhiệm toàn cầu dựa trên tương sinh- Là đơn vị điểm số sử dụng trong hệ thống GAIALink, đóng vai trò như đơn vị đo lường, quy đổi và khuyến khích giá trị đóng góp của các "Đơn vị địa hạt" và cộng đồng tham gia. iGC được dùng để tặng thưởng, quy đổi dịch vụ, tham chiếu giá trị giao dịch trong nội bộ hệ sinh thái. Mỗi 1 điểm iCG được phát hành – phân phối dựa trên nguyên tắc tương sinh, minh bạch và đóng góp thực chất trên các giá trị mang lại từ giá trị tăng trưởng thật.

ĐIỀU 2. PHẠM VI HỢP ĐỒNG MUA QUYỀN KHAI THÁC TÀI SẢN ĐỊA HẠT SỐ

1. Địa hạt số : “ Vân Sơn”
2. Số lượng “Hạt “xanh” : _____ Hạt “xanh”.
3. Số “Hạt “xanh”” được thưởng theo chương trình : _____ Hạt “xanh”
4. Giá bán 1 Hạt “xanh” bao gồm VAT : _____ VND
5. Tổng giá trị là : _____ VND.

ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Phương thức thanh toán
2. Bên B mua số tiền: _____ VNĐ (Bằng chữ: _____ đồng) và chuyển cho Bên A ngay sau ký kết Hợp đồng này. Bên B sẽ Thanh toán cho Bên A dưới hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản theo các thông tin dưới đây:
3. Số tài khoản: 9210555555
4. Chủ tài khoản: Công ty cổ phần Hành trình xanh Green Light Việt Nam
5. Ngân hàng: Ngân hàng Vietcombank – CN Tây Hà Nội.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Quyền của Bên A
 - a. Quyền xây dựng, phát triển và điều hành nền tảng GAIALink, bao gồm quản lý cấu trúc công nghệ, định nghĩa thuật ngữ, điều phối các hoạt động kỹ thuật – vận hành và nâng cấp nền tảng khi cần thiết.

- b. Quyền kiểm tra, xác minh và phê duyệt các thông tin liên quan đến địa hạt số, bao gồm: tài sản số, hồ sơ truy xuất, quyền sở hữu, quyền tham gia phân phối giá trị, hoặc các quyền lợi gắn với địa hạt số.
 - c. Quyền thu các khoản phí vận hành, bảo trì hoặc dịch vụ phát sinh theo chính sách đã được công khai trên nền tảng GAIALink và được cập nhật theo từng giai đoạn phát triển.
 - d. Quyền tạm ngưng hoặc chấm dứt quyền khai thác địa hạt số trong các trường hợp bên B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ, sử dụng sai mục đích hoặc làm tổn hại đến uy tín – cộng đồng – hệ thống của nền tảng.
 - e. Quyền sử dụng dữ liệu phi cá nhân (non-personal data) do các địa hạt số sinh ra nhằm mục đích nghiên cứu, phát triển, nâng cấp hệ thống, hoặc hợp tác với bên thứ ba theo nguyên tắc ẩn danh và tuân thủ pháp luật.
 - f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
2. Nghĩa vụ của Bên A :
- a. Bảo đảm quyền truy cập và sử dụng hợp pháp của Bên B đối với địa hạt số, trong phạm vi quyền đã được mua, cấp hoặc tặng thưởng thông qua hợp đồng này.
 - b. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cơ bản để Bên B có thể vận hành, khai thác hoặc tiếp cận tài sản số thuộc địa hạt.
 - c. Đảm bảo hệ thống GAIALink vận hành ổn định, minh bạch, truy xuất được, đồng thời áp dụng các biện pháp bảo mật phù hợp để bảo vệ quyền lợi của Bên B trong quá trình tương tác với nền tảng.
 - d. Cập nhật kịp thời các thay đổi chính sách, nâng cấp kỹ thuật, hoặc điều chỉnh điều khoản nền tảng có thể ảnh hưởng đến quyền lợi của Bên B, bằng thông báo qua email, nền tảng hoặc các hình thức công bố khác.
 - e. Tạo điều kiện cho Bên B tham gia vào cộng đồng địa hạt số, được hưởng các quyền lợi mở rộng theo từng giai đoạn phát triển (như staking, NFT đặc quyền, chia sẻ doanh thu, hoặc quyền biểu quyết theo quy chế Gaia).
 - f. Tuân thủ pháp luật Việt Nam và các cam kết pháp lý đã ghi nhận, đồng thời phối hợp xử lý kịp thời các tranh chấp, vi phạm, khiếu nại phát sinh từ việc triển khai hợp đồng.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 1. Quyền của Bên B
 - a. Quyền truy cập, khai thác và sử dụng địa hạt số đã mua theo phạm vi và mục đích hợp pháp được quy định trong hợp đồng và hướng dẫn sử dụng nền tảng GAIALink.

- b. Quyền đồng sở hữu dữ liệu, tài sản số, hoặc giá trị cộng sinh phát sinh từ địa hạt số, trong trường hợp địa hạt số gắn với các chương trình chia sẻ doanh thu, token hóa, staking hoặc các hình thức phân phối giá trị khác do GAIALink triển khai.
 - c. Quyền tham gia vào cộng đồng địa hạt số tương ứng để đóng góp, phản biện, đề xuất hoặc biểu quyết các định hướng phát triển địa hạt, khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy chế hoạt động của GAIALink.
 - d. Quyền được hưởng các quyền lợi gia tăng hoặc đặc quyền mở rộng, bao gồm nhưng không giới hạn: nhận NFT minh chứng sở hữu, tham gia chương trình ưu đãi, sử dụng dịch vụ ưu tiên, hoặc được phân phối lợi ích theo quy chế từng địa hạt.
 - e. Quyền chuyển nhượng, cho tặng, ủy quyền hoặc kế thừa địa hạt số theo quy định pháp luật và quy chế kỹ thuật – pháp lý của GAIALink, với điều kiện tuân thủ quy trình xác thực và chuyển quyền được công bố chính thức.
 - f. Quyền yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo truy xuất nguồn gốc, quyền lợi theo hợp đồng, đồng thời được quyền khiếu nại, khởi kiện hoặc đề xuất trọng tài nếu có vi phạm nghĩa vụ từ phía Bên A.
2. Nghĩa vụ của Bên B
- a. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo hợp đồng, bao gồm thanh toán đủ, đúng hạn và đúng phương thức đã cam kết để được xác nhận quyền khai thác và sử dụng địa hạt số.
 - b. Sử dụng địa hạt số đúng mục đích, không xâm phạm quyền lợi cộng đồng, không lợi dụng nền tảng GAIALink để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, gây tổn hại đến uy tín hoặc hoạt động của hệ thống.
 - c. Tuân thủ các điều kiện kỹ thuật, quy chế sử dụng và các chính sách cập nhật từ GAIALink, bao gồm cập nhật phần mềm, xác thực định danh, hoặc cung cấp thông tin cần thiết khi phát sinh yêu cầu bảo mật.
 - d. Chịu trách nhiệm về các nội dung, dữ liệu, hành vi tương tác phát sinh từ địa hạt số do mình sở hữu hoặc kiểm soát, bao gồm cả việc cho thuê, nhượng quyền, sử dụng cộng tác với bên thứ ba.
 - e. Phối hợp với Bên A trong việc phát triển cộng đồng địa hạt, đóng góp ý kiến, phản hồi chính sách hoặc tham gia các hoạt động cộng sinh giá trị nếu có, trên cơ sở tự nguyện và thiện chí.
 - f. Giữ bảo mật thông tin truy cập cá nhân, mã định danh địa hạt, và các tài sản số liên quan. Trường hợp để lộ hoặc mất quyền kiểm soát do lỗi của mình, Bên B tự chịu trách nhiệm về hậu quả phát sinh.

ĐIỀU 6. BẤT KHẢ KHÁNG

1. Khái niệm Bất khả kháng

- a. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Bên A, không thể lường trước và không thể khắc phục được dù đã áp dụng mọi biện pháp trong khả năng. Bao gồm nhưng không giới hạn:
 - b. Thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh, bạo loạn, khủng bố, lệnh phong tỏa;
 - c. Thay đổi chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước Việt Nam hoặc tổ chức quốc tế có thẩm quyền gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của nền tảng GAIALink;
 - d. Sự cố hệ thống kỹ thuật diện rộng bao gồm: gián đoạn hạ tầng mạng toàn cầu, mất kết nối blockchain, sự cố của nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ, mã độc hoặc tấn công mạng quy mô lớn;
 - e. Quyết định hoặc hành vi của cơ quan có thẩm quyền yêu cầu ngưng, đình chỉ hoặc giới hạn một phần/ toàn bộ hoạt động của nền tảng.
2. Hiệu lực miễn trừ trách nhiệm
 - a. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng:
 - b. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường hoặc phạt vi phạm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay gián tiếp nào phát sinh từ việc gián đoạn, trì hoãn hoặc tạm ngưng cung cấp dịch vụ, sản phẩm, tính năng hoặc quyền lợi trên nền tảng GAIALink.
 - c. Trong mọi trường hợp, việc gián đoạn nền tảng sẽ không làm phát sinh trách nhiệm hoàn trả tài chính từ phía Bên A, trừ khi có thỏa thuận riêng được xác lập bằng văn bản.
3. Nghĩa vụ thông báo và xử lý
 - a. Bên A sẽ thông báo công khai hoặc gửi trực tiếp tới Bên B (qua email, ứng dụng hoặc cổng thông tin chính thức) trong thời hạn hợp lý kể từ khi ghi nhận sự kiện bất khả kháng.
 - b. Sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, Bên A có trách nhiệm khôi phục lại hoạt động của nền tảng trong thời gian sớm nhất có thể và cập nhật cho các bên liên quan về tiến trình phục hồi.
4. Phương án xử lý đặc biệt
 - a. Trường hợp bất khả kháng kéo dài quá 90 (chín mươi) ngày, Bên A có quyền:
 - b. Tạm đình chỉ hợp đồng vô thời hạn mà không phát sinh nghĩa vụ bồi thường,
 - c. Thương lượng lại phạm vi, tiến độ, hoặc quyền lợi cung cấp cho Bên B theo điều kiện kỹ thuật và pháp lý mới.
 - d. Mọi quyền sở hữu địa hạt số của Bên B vẫn được ghi nhận trên hệ thống, nhưng việc khai thác, sử dụng và sinh lợi có thể bị gián đoạn mà

không làm phát sinh trách nhiệm tài chính cho Bên A trong thời gian xảy ra sự kiện.

ĐIỀU 7. RỦI RO VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

1. Nhận diện rủi ro
 - a. Bên B xác nhận rằng đã được Bên A giải thích đầy đủ về bản chất của địa hạt số và nền tảng GAIALink, đồng thời **tự nguyện chấp nhận các rủi ro đặc thù**, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - b. **Biến động chính sách, pháp lý** liên quan đến công nghệ số, tài sản số, dữ liệu và hoạt động cộng đồng trong môi trường pháp lý đang phát triển;
 - c. **Rủi ro kỹ thuật**: sự cố hệ thống, tấn công mạng, lỗi lưu trữ dữ liệu, trễ giao dịch, gián đoạn kết nối blockchain hoặc hạ tầng điện toán đám mây;
 - d. **Rủi ro cộng đồng**: mâu thuẫn giữa các thành viên địa hạt, hành vi sai phạm của bên thứ ba có thể ảnh hưởng đến uy tín hoặc trải nghiệm của Bên B;
 - e. **Rủi ro tài sản số**: NFT, token, quyền lợi gắn liền có thể chịu ảnh hưởng từ biến động công nghệ hoặc thay đổi chính sách nền tảng.
2. Miễn trừ trách nhiệm cho Bên A (GAIALink) Bên A được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm pháp lý, tài chính hoặc bồi thường trong các trường hợp sau:
 - a. Bên B sử dụng địa hạt số sai quy định, gây thiệt hại cho hệ thống, cộng đồng hoặc làm phát sinh tranh chấp với bên thứ ba;
 - b. Sự cố kỹ thuật, công nghệ, tấn công mạng hoặc sự kiện bất khả kháng, ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Bên A, khiến việc truy cập hoặc khai thác địa hạt số bị gián đoạn;
 - c. Tổn thất phát sinh từ việc chậm trễ, trễ hạn, biến động giá trị thị trường của tài sản số, NFT hoặc các quyền lợi số hóa gắn với địa hạt;
 - d. Việc hiểu sai, kỳ vọng không đúng hoặc sử dụng sai mục đích của Bên B, khi các quyền và nghĩa vụ đã được quy định rõ trong hợp đồng và tài liệu hướng dẫn nền tảng.

ĐIỀU 8. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Hợp đồng này được diễn giải và chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam.
2. Trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng, hai Bên sẽ cùng nhau thương lượng, hòa giải, giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trường hợp tranh chấp không được giải quyết thông qua phương thức thương lượng, hòa giải, thì tranh chấp đó có thể được giải quyết tại Tòa án nhân dân Việt Nam có thẩm quyền nơi Bên A đặt trụ

sở chính để giải quyết theo quy định của Pháp luật Việt Nam. Các chi phí Tòa án sẽ do bên thua kiện chi trả.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Phạm vi thông tin bảo mật
 - a. Các Bên cam kết bảo mật toàn bộ thông tin không công khai sau đây (gọi chung là “Thông tin Bảo mật”), bao gồm nhưng không giới hạn:
 - b. Mã định danh địa hạt số, thông tin truy xuất, hồ sơ blockchain, tài sản số gắn với địa hạt (bao gồm NFT, token, quyền lợi số hóa);
 - c. Dữ liệu người dùng, dữ liệu truy cập, thông tin kỹ thuật, kiến trúc hệ thống và quy trình vận hành nền tảng GAIALink;
 - d. Nội dung hợp đồng, chính sách giá, phân phối quyền lợi, thông tin tài chính, dữ liệu cộng đồng hoặc bản đồ địa hạt;
 - e. Thông tin trao đổi qua email, văn bản, nền tảng nội bộ hoặc từ các cuộc họp trực tiếp giữa các bên.
2. Nghĩa vụ bảo mật của Bên B
 - a. Bên B cam kết không tiết lộ, sao chép, chia sẻ, chuyển nhượng hoặc sử dụng Thông tin Bảo mật cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.
 - b. Bên B có trách nhiệm bảo vệ các thông tin đăng nhập, mã truy cập, thiết bị xác thực, ví điện tử hoặc tài khoản quản trị địa hạt số do mình sở hữu. Mọi thiệt hại do mất, rò rỉ hoặc bị chiếm đoạt dữ liệu do lỗi chủ quan của Bên B sẽ do Bên B tự chịu trách nhiệm.
 - c. Trong trường hợp phát hiện hoặc nghi ngờ lộ lọt dữ liệu, mất quyền kiểm soát địa hạt số, Bên B phải thông báo ngay cho Bên A trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện.
3. Trường hợp miễn trừ
 - a. Bên A không chịu trách nhiệm về thiệt hại phát sinh do:
 - b. Hành vi bất cẩn, để lộ mật khẩu, thiết bị truy cập hoặc ví cá nhân của Bên B;
 - c. Bên B tiết lộ thông tin cho bên thứ ba không được ủy quyền hoặc không có thỏa thuận rõ ràng;
 - d. Việc khai thác dữ liệu của bên thứ ba trên nền tảng do Bên B cho phép một cách trực tiếp hoặc gián tiếp (API, token truy cập, uỷ quyền kỹ thuật).
4. Thời hạn bảo mật
 - a. Nghĩa vụ bảo mật của các bên có hiệu lực:
 - b. Từ ngày ký hợp đồng và kéo dài trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng,

- c. Và tiếp tục có hiệu lực trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ khi chấm dứt hợp đồng, trừ khi các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.

ĐIỀU 10. THÔNG BÁO VÀ THÔNG TIN LIÊN LẠC

1. Mọi thông báo và thông tin trao đổi chính thức giữa các Bên liên quan đến Hợp đồng này, các Phụ lục đính kèm (nếu có) đều phải được thực hiện bằng văn bản có chữ ký, đóng dấu (nếu có) hợp lệ được công bố đăng tải trên website hoặc App của Bên A hoặc email của Hai Bên.
2. Trong trường hợp cần thiết, các Bên có thể thông báo trước cho nhau bằng điện thoại, email hoặc trực tiếp, nhưng sau đó thì phải chính thức gửi lại bằng văn bản như Khoản 1 Điều này. Bên nhận thông báo theo các địa chỉ quy định tại trang đầu tiên của Hợp đồng. Mọi văn bản, tài liệu giao dịch được coi là đã nhận sau khi có tín hiệu gửi thành công hoặc sau khi bưu điện hoàn thành việc gửi thư.

ĐIỀU 11. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hiệu lực hợp đồng
 - a. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hoặc từ thời điểm Bên A xác nhận thanh toán thành công và cấp quyền khai thác – sử dụng địa hạt số cho Bên B trên nền tảng GAIALink, tùy theo thời điểm nào đến sau.
 - b. Hợp đồng có giá trị ràng buộc pháp lý đối với các bên, không phụ thuộc vào việc địa hạt số có được khai thác thực tế hay không, miễn là quyền đã được ghi nhận trên hệ thống GAIALink.
2. Thời hạn hợp đồng
 - a. Thời hạn sở hữu và khai thác địa hạt số được quy định cụ thể theo loại địa hạt (vĩnh viễn, có thời hạn, hoặc phụ thuộc vào cơ chế staking, vòng đời sản phẩm...).
 - b. Trường hợp không có quy định cụ thể, quyền sử dụng địa hạt số mặc định là vô thời hạn cho đến khi:
 - c. Bên B chuyển nhượng, huỷ quyền, hoặc
 - d. Bên A chấm dứt theo các điều khoản tại khoản 3 bên dưới.
3. Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau:

- a. Chấm dứt theo thỏa thuận
 - i. Các bên có thể đồng thuận bằng văn bản để chấm dứt hợp đồng trước hạn. Trường hợp này, các quyền và nghĩa vụ chưa hoàn thành tính đến thời điểm chấm dứt vẫn phải được thực hiện đầy đủ.
 - ii. Chấm dứt theo quyền đơn phương của Bên A

- iii. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thu hồi quyền khai thác địa hạt số của Bên B mà không cần bồi thường nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - iv. Bên B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ tài chính, bảo mật, hoặc điều kiện sử dụng địa hạt;
 - v. Bên B sử dụng địa hạt để phục vụ hoạt động trái pháp luật, gian dối, xuyên tạc truy xuất, gây thiệt hại cho cộng đồng hoặc uy tín của nền tảng;
 - vi. Nền tảng GAIALink buộc phải đình chỉ hoạt động địa hạt do quy định pháp luật hoặc chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - vii. Các rủi ro công nghệ, pháp lý hoặc cộng đồng phát sinh khiến việc tiếp tục duy trì quyền địa hạt là không khả thi hoặc tiềm ẩn xung đột hệ thống.
- b. Chấm dứt theo bất khả kháng
- i. Trong trường hợp bất khả kháng kéo dài liên tục quá 90 (chín mươi) ngày khiến một trong hai bên không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng, các bên có thể đơn phương chấm dứt mà không phải bồi thường.
4. Hệ quả của việc chấm dứt
- a. Khi hợp đồng chấm dứt, mọi quyền khai thác, truy cập, sử dụng hoặc chuyển nhượng địa hạt số của Bên B sẽ bị vô hiệu hóa trên nền tảng, trừ khi có quy định khác bằng văn bản.
 - b. Các nghĩa vụ phát sinh trước thời điểm chấm dứt (như thanh toán, bồi thường, xử lý vi phạm, tranh chấp...) vẫn có hiệu lực cho đến khi được hoàn tất.

ĐIỀU 12. PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM

- 1. Cả hai Bên cam kết tuân thủ tất cả các quy định và pháp luật liên quan đến chống rửa tiền và chống khủng bố.
- 2. Hai Bên sử dụng các biện pháp bảo mật phù hợp để ngăn chặn truy cập trái phép hoặc tấn công mạng, và không thực hiện bất kỳ hành động nào nhằm thực hiện hoặc thúc đẩy các hoạt động hacker, phá hoại hoặc tội phạm công nghệ cao.
- 3. Trong trường hợp phát hiện bất kỳ hoạt động nào liên quan đến rửa tiền, hacker, hoặc tội phạm công nghệ cao, bên nào phát hiện sẽ ngay lập tức thông báo cho bên kia và cung cấp sự hỗ trợ đầy đủ cho quá trình điều tra và xử lý pháp lý.
- 4. Cả hai bên đồng thuận không thực hiện bất kỳ hành vi nào có thể dẫn đến việc vi phạm quy định về an ninh mạng và tội phạm công nghệ cao, và sẽ hợp tác tối đa để bảo vệ thông tin và dữ liệu liên quan đến giao dịch giữa hai bên.

ĐIỀU 13. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Mọi sửa đổi bổ sung Hợp đồng, phải được thống nhất lập thành phụ lục và do đại diện có thẩm quyền của các Bên ký. Các Phụ lục là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
2. “Hợp đồng mua quyền khai thác tài sản địa hạt số tương lai” giữa Hai Bên nhằm mục tiêu cao nhất là góp phần chung tay xây dựng nền tảng dữ liệu và không gian số cho quốc gia nên nếu một trong các điều khoản của Hợp đồng này bị vi phạm theo tinh thần của Hợp đồng chung thì không làm ảnh hưởng tới các điều khoản còn lại của Hợp đồng.
3. Hợp đồng này được lập bằng phương thức hợp đồng điện tử VNPT eContract, được lưu trong tài khoản của Bên B trên hệ thống website và App của Bên A. Bên B có thể tải và lưu trữ hợp đồng theo nhu cầu. Bên A có trách nhiệm lưu trữ, sao lưu ở trung tâm dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

TRẦN ĐỨC LỢI

PHỤ LỤC 1: THÔNG TIN VỀ ĐỊA HẠT SỐ, HẠT “XANH” VÀ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Là phần không tách khỏi

Hợp đồng Mua quyền khai thác tài sản địa hạt số tương lai Số:.....)

A. THÔNG TIN VỀ ĐỊA HẠT SỐ, HẠT “XANH”:

1. Tên: VIỆT NAM /PHÚ THỌ/ VÂN SƠN/ Mã VN/PT/VS
2. Tài sản số gồm các Hạt “xanh” với những mã sau:
 - a. VN/PT/VS/0001
 - b. VN/PT/VS/0002
3. 8.220 HX phát hành ngày. Tháng. Năm. , giá khởi điểm 5 triệu VND/HX
4. Gắn với dữ liệu và tài sản số :
5. Chuỗi xác thực: Polygon PoS – KYC chủ sở hữu – QR GPS vùng nuôi trồng
6. Token: GAIA-PEARL dùng cho tour, mua hàng, staking

B. QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Đối tượng	Tỷ lệ (%)
1. Chủ thể sở hữu HX (Bên B)	20%
2. Nền tảng GaiaLink (Bên A)	45%
3. Nhà đầu tư công nghệ và phát triển tại địa hạt thực	20%
4. Đơn vị xác thực dữ liệu	5%
5. Quỹ cộng đồng địa phương	5%
6. Quỹ R&D và đổi mới sáng tạo	5%
7. Tổng cộng	100%